TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE** Số: 31 /2024/QĐCNHGT-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Giồng Trôm, ngày 10 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của ông Đỗ Hiệp P, sinh năm: 1995, Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Thanh D, sinh năm: 1969; Địa chỉ: ấp C, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đề ngày 04 tháng 3 năm 2024 của ông Nguyễn Thanh D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1969;

Địa chỉ: ấp C, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Đỗ Hiệp P, sinh năm: 1995, Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người bị kiện: Bà Dương Thị Ngọc H (tên gọi khác: H1), sinh năm 1984;

Nơi cư trú: 470, ấp P, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Ông Lê Hồng P1, sinh năm: 1980

HKTT: 540, ấp C, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre

Nơi cư trú: 470, ấp P, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

Ông Lê Hồng P1 và bà Dương Thị Ngọc H (H1) có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Thanh D số tiền mua bán thức ăn là 78.922.000đ *(bảy mươi tám triệu chín trăm hai mươi hai nghìn đồng)*.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Thế Trang Đền